

ENSURANCE AFFAIRS OF NATIONAL DEFENSE AND SECURITY IN THE CURRENT ETHNIC MINORITY REGION AND SOME ISSUES THAT NEED TO BE IMPLEMENTED

Tran Dang Khoi^a; Nguyen Thi Nchien^b
Le Thanh Binh^c; Giang Khac Binh^d

Vietnam Academy for Ethnic Minorities

Email: ^akhoitd@hvdt.edu.vn; ^bnhiennnt@hvdt.edu.vn; ^cbinhlh@hvdt.edu.vn; ^dbinhgk@hvdt.edu.vn

Received: 02/10/2023; Reviewed: 16/10/2023; Revised: 19/10/2023; Accepted: 03/11/2023; Released: 20/11/2023

DOI: <https://doi.org/10.54163/nctd/241>

In the process of leading the revolutionary cause, especially since the implementation of national innovation, the Party and State have always considered building national defense and security as an important issue, especially in the ethnic minority and mountainous areas, because this is one of the areas holding an important strategic position in the country. Therefore, national defense and security affairs in the ethnic minority and mountainous areas has achieved extremely important results, strengthening increasingly deep trust in the leadership and management of the Party and State, arousing patriotic traditions and national consciousness for ethnic minorities. However, currently the area where ethnic minorities reside is still the most difficult area in the country, requiring continued improvement of mechanisms and policies to ensure that all ethnic groups are equal and respected equality, solidarity, harmonious settlement of relations between peoples, helping each other to develop together, creating clear changes in building national security potential.

Keywords: *Ensurance affairs; National defense and security; The ethnic minority and mountainous areas; Ethnic minority.*

1. Đặt vấn đề

Vùng dân tộc thiểu số và miền núi (DTTS&MN) nước ta có địa bàn rộng lớn, chiếm $\frac{3}{4}$ diện tích tự nhiên của cả nước, với chiều dài đường biên giới tiếp giáp các nước láng giềng khoảng trên 4.000km. Đây là khu vực có vị trí đặc biệt quan trọng về phát triển kinh tế, chính trị, quốc phòng - an ninh (QPAN) và môi trường sinh thái của cả nước, là cửa ngõ giao lưu với các nước láng giềng và khu vực, đồng thời, là nơi sinh sống của phần lớn đồng bào các dân tộc thiểu số (DTTS).

Với vị trí đặc biệt quan trọng đó, nên trong suốt quá trình lãnh đạo sự nghiệp cách mạng, nhất là từ khi thực hiện công cuộc đổi mới đất nước đến nay, Đảng ta luôn coi “Vấn đề dân tộc và đoàn kết dân tộc là vấn đề chiến lược cơ bản, lâu dài đồng thời là vấn đề cấp bách hiện nay của cách mạng Việt Nam” (Ban Tư tưởng - Văn hóa Trung ương, 2003, tr.77). Đồng thời, thực hiện nguyên tắc chủ đạo của “Chương trình xây dựng đất nước trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội” (Bổ sung, phát triển năm 2011) là: “Cộng đồng các dân tộc Việt Nam bình đẳng, đoàn kết, tôn trọng và giúp nhau cùng phát triển” (Đảng Cộng sản Việt Nam, 2011, tr.70). Vì vậy, đề quán triệt chủ trương, đường lối của Đảng, trong những năm qua Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ đã ban hành nhiều văn bản quy phạm pháp luật

dành sự quan tâm đến vùng DTTS&MN. Đặc biệt, ngày 14/01/2011 Chính phủ đã ban hành Nghị định số 05/2011/NĐ-CP về Công tác dân tộc (CTDT). Theo đó, Nghị định nêu rõ: “Xây dựng, củng cố, QPAN ở các địa bàn xung yếu, vùng sâu, vùng xa, vùng biên giới, hải đảo gắn với phát triển kinh tế - xã hội (KT-XH), đảm bảo an ninh chính trị và giữ vững trật tự an toàn xã hội ở vùng DTTS. Cơ quan Nhà nước, đồng bào các dân tộc ở vùng biên giới và hải đảo có trách nhiệm cùng các cơ quan, tổ chức, đơn vị lực lượng vũ trang nhân dân và chính quyền địa phương bảo vệ đường biên giới quốc gia, giữ gìn an ninh, trật tự an toàn xã hội và tăng cường quan hệ hữu nghị với nhân dân các nước láng giềng ở vùng biên giới và hải đảo theo quy định của pháp luật” (Chính phủ, 2011, Điều 20).

2. Tổng quan nghiên cứu

Những năm qua, việc nghiên cứu về vấn đề công tác đảm bảo QPAN ở vùng DTTS&MN được nhiều nhà nghiên cứu quan tâm, tiêu biểu phải kể đến:

“Nghiên cứu chính sách đặc thù phát triển KT-XH hội đảm bảo QPAN vùng DTTS khu vực biên giới Việt Nam” (Nguyễn Anh Tuấn, Chủ nhiệm), Đề tài cấp quốc gia, mã số CTDT.04.16/16-20. Đây là một trong những nghiên cứu có đóng góp lớn cho việc xác định rõ chính sách phát triển KT-XH đảm bảo QPAN vùng DTTS và bài học cho Việt

Nam. Đề tài đã đánh giá một cách tổng thể chính sách phát triển KT-XH đảm bảo QPAN vùng DTTS khu vực biên giới của Việt Nam từ năm 1986 đến nay, làm rõ thực trạng, nhận diện được những khó khăn, bất cập trong thực hiện chính sách cũng như những yêu cầu, đòi hỏi của vùng DTTS khu vực biên giới trong thời gian tới. Đồng thời, kết quả nghiên cứu đề tài đã có những kiến nghị, đề xuất cụ thể về chính sách đặc thù nhằm phát triển KT-XH bảo đảm QPAN vùng DTTS khu vực biên giới Việt Nam trong thời gian tới.

“Giữ vững an ninh chính trị và trật tự an toàn xã hội khu vực biên giới các tỉnh Tây Bắc trong tình hình mới” (Nguyễn Xuân Thanh, 2023) đã phân tích những kết quả đạt được, từ đó chỉ ra những khó khăn, tác động tới công tác an ninh chính trị và trật tự an toàn xã hội. Để giữ vững an ninh chính trị và trật tự an toàn xã hội, ngăn chặn kịp thời các hoạt động xâm phạm chủ quyền biên giới, lãnh thổ quốc gia; giữ vững an ninh chính trị và trật tự an toàn xã hội trên địa bàn các tỉnh Tây Bắc.

Những nghiên cứu về QPAN khu vực Tây Nguyên tiêu biểu có thể kể đến: “An ninh chính trị vùng Tây Nguyên trong bối cảnh quốc tế mới: Thực trạng và giải pháp” (Bùi Quảng Bạ, Chủ nhiệm, 2017-2019), Đề tài cấp quốc gia, mã số TN17/X03, trên cơ sở phân tích, làm rõ nhận thức lý luận, đánh giá thực trạng đề tài cung cấp luận cứ khoa học và đề xuất các giải pháp, kiến nghị góp phần giữ vững an ninh chính trị phục vụ phát triển bền vững KT-XH vùng Tây Nguyên trong liên kết vùng và hội nhập quốc tế. Bài viết “Mấy vấn đề về cùng có, tăng cường quốc phòng - an ninh trên địa bàn Tây Nguyên trong tình hình hiện nay” (Nguyễn Yên Thanh, 2019) đăng trên Tạp chí Quốc phòng toàn dân đã đánh giá những kết quả đạt được về tình hình an ninh quốc phòng vùng Tây Nguyên, đồng thời nhận định QPAN tuy “yên nhưng chưa ổn” từ đó đề ra những giải pháp mang tính đồng bộ để đảm bảo QPAN vùng Tây Nguyên hiện nay.

Những nghiên cứu về an ninh quốc phòng trên địa bàn Tây Nam Bộ tiêu biểu như: “Kết hợp phát triển KT-XH với tăng cường QPAN trên địa bàn Tây Nam Bộ trong thực hiện chiến lược bảo vệ Tổ quốc” (Luu Phước Lượng, 2022). Trọng tâm của bài viết tập trung vào việc phân tích, nhận định và đưa ra các giải pháp việc kết hợp phát triển KT-XH với tăng cường QPAN trên địa bàn Tây Nam Bộ trong thực hiện chiến lược bảo vệ Tổ quốc để thực hiện tốt Nghị quyết Trung ương 8 (khóa XI) về Chiến lược bảo vệ Tổ quốc trong tình hình mới.

3. Phương pháp nghiên cứu

Bài viết chủ yếu sử dụng một số phương pháp như phân tích, tổng hợp, thu cập các tài liệu đã được nghiên cứu và công bố rộng rãi trên các trang tin điện tử. Trên cơ sở các tài liệu đã được công bố có liên quan trực tiếp đến nội dung nghiên cứu, chúng tôi đã phân tích, lựa chọn một số những số liệu để

làm phong phú thêm nội dung nghiên cứu của mình.

4. Kết quả nghiên cứu

4.1. Những kết quả đạt được đối với công tác quốc phòng - an ninh ở vùng dân tộc thiểu số và miền núi hiện nay

Triển khai thực hiện Nghị định, các bộ, ngành đã tham mưu cho Chính phủ ban hành nhiều chính sách nhằm đẩy mạnh công tác đảm bảo QPAN, trong đó, có các quy định về “Kết hợp quốc phòng với KT-XH và KT-XH với quốc phòng”; quy định về “Khu kinh tế quốc phòng”. Ngoài ra, còn có nhiều chính sách khác nhằm phát triển KT-XH, mô hình bộ đội gắn với dân bản vùng đông bào DTTS&MN... Trong đó, các bộ, ngành, địa phương đã xây dựng các kế hoạch nhằm quan tâm xây dựng, củng cố đảm bảo QPAN, giữ vững trật tự, an toàn xã hội ở các địa bàn vùng xung yếu, vùng sâu, vùng xa, vùng biên giới, hải đảo; phối hợp với các nước có chung đường biên giới thực hiện các đề án hợp tác xây dựng các tuyến biên giới ổn định và phát triển toàn diện; chủ động phòng ngừa, đấu tranh, trấn áp các loại tội phạm, không để nảy sinh tình huống phức tạp tại các địa phương; nắm vững tình hình vùng DTTS&MN, nhất là những mâu thuẫn tranh chấp, khiếu kiện và các vấn đề liên quan đến dân tộc, tôn giáo nhằm làm ảnh hưởng đến QPAN để kịp thời tuyên truyền, vận động, giải quyết.

Bên cạnh đó, quân đội đã tham mưu cho các cấp uỷ, chính quyền địa phương ở vùng DTTS&MN triển khai có hiệu quả các chương trình phát triển KT-XH cho đồng bào các dân tộc. Theo đó, đã có nhiều mô hình với những cách làm hiệu quả, thiết thực như “Cùng ăn, cùng ở, cùng làm, cùng nói tiếng dân tộc”, phong trào “Hũ gạo vì người nghèo”, “Xóa hộ đói, giảm hộ nghèo”, “Bò giống giúp người nghèo biên giới”, “Nâng bước em đến trường”; hành trình “Quân đội chung tay vì sức khỏe cộng đồng” hay hướng dẫn chuyển giao kỹ thuật trồng rừng, chăn nuôi, trồng trọt... góp phần to lớn làm thay đổi cách nghĩ, cách làm của đồng bào các dân tộc. Theo Báo cáo số 855/BC-UBDT ngày 03/6/2022 của Ủy ban Dân tộc về “Tổng kết 10 năm thực hiện Nghị định số 05/2011/NĐ-CP ngày 14/01/2011 của Chính phủ về CTDT”, từ năm 2011-2021 các đơn vị quân đội đã tiến hành chủ động “Mở 304 lớp dạy chữ cho 4.017 con em đồng bào DTTS, vận động được 37.145 em học sinh bỏ học quay lại lớp; khám, chữa bệnh, tặng dụng cụ y tế, cấp thuốc miễn phí cho hàng vạn lượt đồng bào các dân tộc” (Ủy ban Dân tộc, 2022). Triển khai hiệu quả phong trào thi đua “Quân đội chung sức xây dựng nông thôn mới”, trong đó, các đơn vị quân đội tiến hành xây dựng tu sửa được hàng ngàn km đường giao thông thôn, bản và nhiều phòng học cũng như nhà văn hoá cộng đồng; làm cầu dân sinh, nhà ở cho hộ nghèo và các đối tượng chính sách là đồng bào các DTTS; giúp dân phòng, chống, khắc phục hậu quả thiên tai, cháy rừng, sạt lở đất...

Bên cạnh đó, lực lượng quân đội còn luôn tích cực tham gia xây dựng hệ thống chính trị cơ sở ở vùng DTTS&MN bằng việc “Cử cán bộ đảm nhiệm các chức danh chủ chốt ở các xã biên giới, xã đặc biệt khó khăn của 32 tỉnh thành, phố; đẩy mạnh phong trào toàn dân tham gia bảo vệ chủ quyền lãnh thổ, an ninh biên giới. Đã có 28.845 tổ tự quản, 793.835 hộ gia đình đăng ký tham gia tự quản đường biên, cột mốc và trật tự thôn (xóm, bản làng). Lực lượng Biên phòng phối hợp chặt chẽ với công an xây dựng phát huy hiệu quả mô hình đảm bảo an ninh trật tự vùng dân tộc, tôn giáo; tham gia giải quyết 1.724 các vụ việc phức tạp vùng DTTS&MN” (Ủy ban Dân tộc, 2022). Ngoài ra, các Đoàn kinh tế - quốc phòng còn tăng cường đội ngũ trẻ tình nguyện đến các xã đặc biệt khó khăn, vùng sâu, vùng xa, phối hợp chặt chẽ với cấp uỷ, chính quyền địa phương sắp xếp ổn định dân cư, nhân rộng các mô hình giảm nghèo bền vững, giúp đỡ đồng bào các dân tộc trên các lĩnh vực văn hoá, xã hội, y tế và tham gia xây dựng, củng cố chính quyền cơ sở góp phần vào việc xây dựng thể trận quốc phòng toàn dân vững mạnh.

Cùng với quốc phòng, công tác đảm bảo an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội ở vùng DTTS&MN, khu vực biên giới cũng ngày càng được tăng cường. Trong đó, lực lượng công an đã tích cực tổ chức công tác thông tin, tuyên truyền vận động đồng bào các dân tộc chấp hành tốt pháp luật của nhà nước và tham gia phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc. Đồng thời, tham mưu cho cấp uỷ, chính quyền địa phương nắm chắc tình hình, phòng ngừa, ngăn chặn, xử lý hiệu quả các vụ việc phức tạp về an ninh, trật tự. Cũng theo Báo cáo của Ủy ban Dân tộc, lực lượng công an đã “Kịp thời phát hiện, ngăn chặn bọn phản động Fulro với 34 lần kích động, chỉ đạo trong tổ chức bạo loạn tại Tây Nguyên” (Ủy ban Dân tộc, 2022). Bên cạnh đó, đã tích cực đấu tranh, kiểm chế, đẩy lùi các hoạt động tuyên truyền ly khai, tự trị “Đấu tranh làm thất bại âm mưu thành lập và phục hồi tổ chức “Nhà nước Mông” ở vùng Tây Bắc; “Nhà nước Đêga”, “Tin lành Đêga”, tà đạo “Hà mơn” ở Tây Nguyên; “Vương quốc Champa”, “đất Kamphuchia Khmer Krom” ở Tây Nam bộ...” (Ủy ban Dân tộc, 2022) nên đã không để xảy ra tình hình phức tạp về an ninh chính trị ở vùng DTTS&MN. Ngoài ra, đã giải quyết kịp thời những vấn đề phức tạp liên quan đến hoạt động tôn giáo, tín ngưỡng bất hợp pháp “Tin lành đàng Krist”, “Giê sù”, “Hà mơn”, “Bà cô Dọ”, “Tổ chức bất hợp pháp Dương Văn Minh”, “Hội thánh của Đức chúa trời mẹ”...; Vận động 24.813 người uy tín, xây dựng trên 700 mô hình tổ chức quần chúng tham gia phòng chống các loại tội phạm. Theo đó, lực lượng công an đã “Phát hiện 257.189 vụ, bắt giữ 393.774 đối tượng, thu giữ 1.504,397kg thuốc phiện, 2.206,63kg cần sa khô, 35.206, 47 kg cần sa tươi, 233,178kg cocain, 4.597,312 kg và 4.938.574 viên ma tuý tổng hợp, 27,87kg ketamin...” (Ủy ban

Dân tộc, 2022), góp phần xây dựng thể trận an ninh nhân dân vững mạnh ở vùng DTTS&MN.

Đạt được kết quả trên là do có chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước về QPAN đi vào cuộc sống, mang lại sự bình yên cho đồng bào các dân tộc; đồng thời, vấn đề bình đẳng, quyền và lợi ích hợp pháp trong việc thực hiện chính sách đại đoàn kết các dân tộc, tương trợ, tương thân, tương ái, cùng nhau tiến bộ, phát triển giữa các dân tộc cũng được thực hiện. Bên cạnh đó, đời sống về vật chất của đồng bào các dân tộc ngày càng được cải thiện, từng bước khắc phục tình trạng chênh lệch về trình độ phát triển KT-XH giữa các dân tộc. Bản sắc của các dân tộc được bảo tồn, phát huy, chống tư tưởng dân tộc hẹp hòi, kỳ thị, chia rẽ các dân tộc. Các lực lượng vũ trang, kể cả các Đoàn kinh tế - quốc phòng đóng quân trên địa bàn vùng DTTS&MN luôn đề cao cảnh giác, chủ động đấu tranh và xử lý nghiêm khắc các cá nhân, tổ chức lợi dụng vấn đề dân tộc gây mất đoàn kết, chống phá Đảng, Nhà nước.

4.2. Một số khó khăn, hạn chế và nguyên nhân

Tuy nhiên, bên cạnh những kết quả đạt được, tình hình an ninh, trật tự ở vùng DTTS&MN vẫn còn tiềm ẩn nhiều nguy cơ bất ổn. Theo đó, “Số các vụ khiếu kiện, tranh chấp đất đai diễn biến khá phức tạp chưa được giải quyết dứt điểm. Công cuộc phòng chống các loại tội phạm về ma tuý (tài trồng cây thuốc phiện, tàng trữ, vận chuyển, buôn bán ma tuý); buôn lậu hàng hoá; lừa gạt mua bán người qua biên giới; tàng trữ vũ khí quân dụng; xuất nhập cảnh trái phép... còn nhiều thách thức; tệ nạn xã hội còn diễn biến phức tạp. Hiện tượng phá rừng, du canh du cư, di cư tự phát vẫn còn diễn ra” (Ủy ban Dân tộc, 2022). Bên cạnh đó, các đội tương trợ phân động trong và ngoài nước vẫn chưa từ bỏ âm mưu thành lập các “nhà nước”, “vương quốc” tự trị. Chúng luôn tìm cách lợi dụng vấn đề dân tộc, tôn giáo, tín ngưỡng để lôi kéo, kích động, gây mất an ninh trật tự an toàn xã hội và đoàn kết các dân tộc ở vùng DTTS&MN.

Những hạn chế, yếu kém trên được xác định có nhiều nguyên nhân như vùng DTTS&MN có địa bàn rộng, địa hình chia cắt, giao thông đi lại khó khăn thêm vào đó là thiên tai, lũ ống, lũ quét hành hoành, khô hạn và xâm nhập mặn của nước biển. Bên cạnh đó, trình độ dân trí của đồng bào các dân tộc còn thấp nên dễ bị kẻ xấu lợi dụng để kích động, lôi kéo. Ngoài ra, trình độ của đội ngũ cán bộ trong hệ thống chính trị, nhất là cán bộ cấp cơ sở còn thiếu và yếu nên công tác quản lý còn lỏng lẻo, chưa sâu sát nắm bắt tâm tư nguyện vọng của đồng bào các dân tộc, nhất là ở vùng sâu, vùng xa, vùng đặc biệt khó khăn. Vì vậy, khi giải quyết các vấn đề phức tạp dẫn đến nguy cơ mất an ninh trật tự còn lúng túng, chưa chuyên nghiệp nên dễ bị kẻ thù lợi dụng để khoét sâu, nhằm chống phá Đảng, Nhà nước và chia rẽ khối đại đoàn kết các dân tộc.

5. Thảo luận

Hiện nay, bối cảnh quốc tế có nhiều biến động, trong đó, hoà bình, hợp tác vẫn là xu thế lớn. Tuy nhiên, vẫn đề chiến tranh cục bộ, xung đột sắc tộc, ly khai, bạo loạn lật đổ vẫn diễn ra nhiều nơi trên thế giới. Ở khu vực Châu Á - Thái Bình Dương ngày càng phát triển năng động và mạnh mẽ, nhưng vẫn đề tranh chấp chủ quyền, nhất là chủ quyền biển đảo đã làm cho tình hình ngày càng trở nên căng thẳng không chỉ đối với các nước của khu vực mà còn kéo theo một số các nước lớn ở trên thế giới. Trước những vấn đề đó trên thế giới cũng như khu vực đã tạo ra những cơ hội thuận lợi cùng nhiều thách thức đan xen, tác động không nhỏ đến công tác đảm bảo QPAN ở nước ta. Vì vậy, để phát huy những kết quả đạt được, khắc phục những hạn chế, yếu kém về công tác đảm bảo QPAN ở vùng DTTS&MN, trong thời gian tới cần tiến hành thực hiện tốt một số vấn đề sau:

Một là, quyết tâm thực hiện có hiệu quả các chủ trương, đường lối, chính sách về công tác QPAN của Đảng, Nhà nước để có các biện pháp nhằm bảo vệ Tổ quốc từ sớm, từ xa. Trong đó, cần đẩy mạnh việc “Xây dựng thể trận quốc phòng toàn dân, thể trận an ninh nhân dân gắn với thể trận lòng dân vững chắc ở vùng DTTS&MN; chủ động nắm chắc tình hình, giải quyết những mâu thuẫn ngay từ cơ sở, kiên quyết không để xảy ra các “điểm nóng”, “điểm phức tạp” về an ninh trật tự, đặc biệt ở các địa bàn chiến lược Tây Bắc, Tây Nguyên, Tây Nam Bộ, Tây duyên hải miền Trung. Chủ động đấu tranh phòng, chống vi phạm pháp luật, buôn bán người, ma tuý, xâm phạm an ninh, trật tự, an toàn xã hội, nhất là ở khu vực biên giới. Tăng cường quan hệ hợp tác, đoàn kết, hữu nghị giữa nhân dân vùng biên giới” (Đảng Cộng sản Việt Nam, 2019).

Hai là, phải thường xuyên nâng cao nhận thức cho cán bộ, chiến sĩ trong lực lượng vũ trang cũng như các cấp, ngành và toàn dân về công tác QPAN, nhất là đối với các đơn vị đóng quân trên địa bàn vùng DTTS&MN. Trên cơ sở đó, làm cho cán bộ, chiến sĩ thật sự hiểu rõ vai trò đặc biệt quan trọng về QPAN để luôn nêu cao tinh thần cảnh giác cách mạng trong nhiệm vụ bảo đảm QPAN. Bên cạnh đó, tích cực tuyên truyền, vận động đồng bào các DTTS tự giác, tích cực thực hiện các quan điểm, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về dân tộc, tôn giáo. Đồng thời, thường xuyên làm tốt công tác nắm tình hình, kịp thời phát hiện, đấu tranh, ngăn chặn âm mưu phá hoại khối đại đoàn kết toàn dân tộc, chống phá Đảng, Nhà nước và sự nghiệp cách mạng của nước ta. Tiếp tục khơi dậy ý thức tự lực, tự cường và phát huy truyền thống đoàn kết, bình đẳng, tương trợ giúp đỡ nhau cùng phát triển giữa các dân tộc trong sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc.

Ba là, đẩy mạnh phát triển kinh tế, nhất là ở vùng sâu, vùng xa, vùng đặc biệt khó khăn và khu vực biên giới. Theo đó, cần thực hiện tốt các nghị quyết, các chương trình mục tiêu quốc gia như: Chương

trình Mục tiêu quốc gia về phát triển KT-XH vùng DTTS&MN giai đoạn 2021-2030; Chương trình mục tiêu quốc gia về giảm nghèo bền vững; Chương trình Mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới... Bên cạnh đó, các Đoàn kinh tế - quốc phòng cần đẩy mạnh hơn nữa việc phát triển sản xuất, kinh doanh đúng với chủ trương của Đảng, quy định của Nhà nước và phù hợp với đặc điểm văn hoá của mỗi vùng miền. Việc đẩy mạnh phát triển kinh tế không chỉ nhằm nâng cao đời sống vật chất cho đồng bào, bởi khi kinh tế phát triển đồng bào các dân tộc sẽ không bị kẻ xấu lôi kéo, kích động mà còn làm cho “thực túc, binh cường” có nguồn cung cấp về lương thực, thực phẩm tại chỗ cho cán bộ, chiến sỹ của các đơn vị đóng quân trên địa bàn vùng DTTS&MN.

Bốn là, tăng cường xây dựng hệ thống chính trị cơ sở vững mạnh, nhất là ở những vùng trọng điểm, vùng biên giới, vùng đặc biệt khó khăn. Sinh thời, Chủ tịch Hồ Chí Minh từng nói “Cấp xã là gần gũi nhân dân nhất, là nền tảng của hành chính. Cấp xã làm được việc thì mọi việc đều xong xuôi” (*Hồ Chí Minh toàn tập: Tập 5*, 2011, tr.460). Theo đó, cần chú trọng hơn nữa công tác bồi dưỡng, phát triển đảng viên là người DTTS. Đẩy mạnh việc quy hoạch, đào tạo bồi dưỡng, bố trí, sử dụng hợp lý cán bộ người DTTS trong thời kỳ mới theo quy định. Bồi dưỡng xây dựng đội ngũ cán bộ, nhất là cán bộ người DTTS trong hệ thống chính trị cơ sở sẽ giúp cho việc nắm bắt sâu được địa bàn, phong tục, tập quán, văn hóa các dân tộc do họ sinh ra, lớn lên, sống và cùng giao lưu gần gũi, gắn bó đối với đồng bào các dân tộc, chịu ảnh hưởng bởi điều kiện tự nhiên, KT-XH và văn hoá truyền thống của địa phương mình. Sự am hiểu, thông thạo địa bàn, tâm lý, phong tục, tập quán, ngôn ngữ của đồng bào các dân tộc sẽ giúp đội ngũ cán bộ người DTTS có ưu thế hơn trong việc tham mưu, đề xuất những vấn đề liên quan đến vùng DTTS&MN, vận động, tuyên truyền, thuyết phục đồng bào các DTTS trong việc thực hiện đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước trong việc đảm bảo QPAN.

Năm là, đẩy mạnh công tác phối hợp với các nước láng giềng trong việc tuần tra biên giới bảo vệ tốt cột mốc, đường biên đảm bảo toàn vẹn lãnh thổ và chủ quyền quốc gia. Đồng thời, chủ động kiên quyết đấu tranh và xử lý nghiêm các thế lực thù địch lợi dụng vấn đề dân tộc, tôn giáo để xuyên tạc, kích động, lôi kéo đồng bào các dân tộc nhằm chống lại chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước đối với vùng DTTS&MN. Bên cạnh đó, các lực lượng vũ trang như Bộ đội Biên phòng, Công an cần đẩy mạnh hơn nữa công tác nắm tình hình để kịp thời ngăn chặn, đấu tranh với các loại tội phạm, kể cả tội phạm xuyên, liên biên giới.

6. Kết luận

Sau hơn 10 năm thực hiện Nghị định số 05/ NĐ-CP của Chính phủ về CTDT, công tác đảm bảo ANQP ở vùng DTTS&MN đã đạt được những kết quả hết sức quan trọng. Những kết quả đạt được đã

góp phần to lớn vào việc thực hiện thắng lợi các chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước, tạo điều kiện thuận lợi để phát huy nội lực các dân tộc; xây dựng cơ sở hạ tầng phục vụ cho phát triển KT-XH. Theo đó, tỷ lệ hộ nghèo hàng năm đều giảm, đời sống vật chất về tinh thần của đồng bào các dân tộc, nhất là ở vùng sâu, vùng xa từng bước được nâng lên, khối đoàn kết các dân tộc ngày càng được

tăng cường. Vì vậy, để công tác đảm bảo ANQP ở vùng DTTS&MN vững chắc hơn nữa, trong thời gian tới các bộ, ngành và các địa phương cần thực hiện tốt các vấn đề trên để phát triển toàn diện vùng DTTS&MN cùng với sự phát triển chung của cả nước, sớm đưa đất nước ta trở thành một nước phát triển trong bối cảnh đẩy mạnh công cuộc đổi mới và hội nhập quốc tế.

Tài liệu tham khảo

- Ban Tư tưởng - Văn hóa Trung ương. (2003). *Tài liệu nghiên cứu các nghị quyết Hội nghị lần thứ bảy Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa IX*. Hà Nội: Nxb. Chính trị quốc gia.
- Chính phủ. (2011). *Công tác dân tộc*. Nghị định số 05/2011/NĐ-CP ngày 14/01/2011.
- Đảng Cộng sản Việt Nam. (2011). *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XI*. Hà Nội: Nxb. Chính trị quốc gia.
- Đảng Cộng sản Việt Nam. (2019). *Tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 24-NQ/TW của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa IX về Công tác dân tộc trong tình hình mới*. Kết luận số 65-KL/TW ngày 30/10/2019 của Bộ Chính trị Khóa XII.
- Lượng, L. P. (2022). Kết hợp phát triển kinh tế - xã hội với tăng cường quốc phòng, an ninh trên địa bàn Tây Nam Bộ trong thực hiện chiến lược bảo vệ Tổ quốc. *Tạp chí Quốc phòng toàn dân điện tử*, ngày 26/12/2022.

- Nhà xuất bản Chính trị quốc gia. (2011). *Hồ Chí Minh toàn tập - Tập 5*. Hà Nội.
- Ủy ban Dân tộc. (2022). *Tổng kết 10 năm thực hiện Nghị định số 05/2011/NĐ-CP ngày 14/01/2011 của Chính phủ về Công tác dân tộc*. Báo cáo số 855/BC-UBND, ngày 03/6/2022.
- Tuấn, N. A. (2020, Chủ nhiệm). “*Nghiên cứu chính sách đặc thù phát triển kinh tế - xã hội đảm bảo an ninh quốc phòng vùng dân tộc thiểu số khu vực biên giới Việt Nam*”. Đề tài cấp quốc gia, mã số CTDT.04.16/16-20.
- Thanh, N. X. (2023). *Giữ vững an ninh chính trị và trật tự an toàn xã hội khu vực biên giới các tỉnh Tây Bắc trong tình hình mới*. Học viện Biên phòng.
- Thanh, N. Y. (2019). *Mấy vấn đề về củng cố, tăng cường quốc phòng, an ninh trên địa bàn Tây Nguyên trong tình hình hiện nay*. *Tạp chí Quốc phòng toàn dân*.

CÔNG TÁC ĐẢM BẢO QUỐC PHÒNG - AN NINH Ở VÙNG DÂN TỘC THIỂU SỐ HIỆN NAY VÀ MỘT SỐ VẤN ĐỀ CẦN THỰC HIỆN

Trần Đăng Khởi^a; Nguyễn Thị Nhiên^b
Lê Thanh Bình^c; Giang Khắc Bình^d

Học viện Dân tộc

Email: ^akhoitd@hvd.edu.vn; ^bnhienn@hvd.edu.vn; ^cbinhl@hvd.edu.vn; ^dbinhgk@hvd.edu.vn

Nhận bài: 02/10/2023; Phân biên: 16/10/2023; Tác giả sửa: 19/10/2023; Duyệt đăng: 03/11/2023; Phát hành: 20/11/2023

DOI: <https://doi.org/10.54163/nctd/241>

Trong quá trình lãnh đạo sự nghiệp cách mạng, nhất là từ khi thực hiện công cuộc đổi mới đất nước, Đảng, Nhà nước luôn coi trọng việc xây dựng công tác quốc phòng - an ninh là vấn đề trọng yếu, đặc biệt ở vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi, bởi đây là một trong những khu vực giữ vị trí chiến lược quan trọng của đất nước. Vì vậy, công tác quốc phòng - an ninh ở vùng dân tộc thiểu số đã đạt được những kết quả có ý nghĩa hết sức quan trọng, củng cố niềm tin ngày càng sâu sắc vào sự lãnh đạo, quản lý của Đảng và Nhà nước, khơi dậy truyền thống yêu nước, ý thức về quốc gia dân tộc cho đồng bào các dân tộc thiểu số. Tuy nhiên, hiện nay địa bàn các dân tộc thiểu số cư trú vẫn là vùng khó khăn nhất của cả nước, đòi hỏi cần tiếp tục hoàn thiện các cơ chế, chính sách, bảo đảm các dân tộc đều bình đẳng, được tôn trọng như nhau, đoàn kết, giải quyết hài hòa quan hệ giữa các dân tộc, giúp nhau cùng phát triển, tạo chuyển biến rõ rệt trong xây dựng tiềm lực an ninh quốc gia.

Từ khóa: Công tác đảm bảo; Quốc phòng - an ninh; Vùng dân tộc thiểu số và miền núi; Dân tộc thiểu số.